

Số: **130**/2016/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày **20** tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố
trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định mức thu, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai theo Luật phí và lệ phí;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 1021a/TTr- STC ngày 19 tháng 12 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý và sử dụng Phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố (áp dụng trên địa bàn tỉnh Lào Cai).

1. Đối tượng nộp phí:

1.1. Các chủ sở hữu (hoặc người điều khiển) các loại phương tiện giao thông khi đỗ xe tại các điểm được phép tạm dừng, tạm đỗ tại lòng đường (lề đường, lòng đường) theo quy hoạch sử dụng giao thông đô thị, đường nội bộ.

1.2. Các tổ chức, cá nhân có sử dụng hè phố (hè đường) vào mục đích kinh doanh hoặc sử dụng tập kết vật liệu để phục vụ công trình xây dựng được cấp có thẩm quyền cho phép theo quy hoạch giao thông đô thị, đường nội bộ.

2. Đối tượng miễn thu phí:

Miễn thu phí đối với các chủ sở hữu (người điều khiển) các phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất, nhập khẩu tại các khu vực cửa khẩu (Cửa khẩu Quốc tế và các cửa khẩu phụ, lối mở, điểm thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu được cấp có thẩm quyền cho phép).

3. Mức thu phí

STT	Nội dung thu	Đơn vị tính	Mức thu
1	Đối với việc tạm dừng, tạm đỗ xe ô tô các loại ở những lề đường, lòng đường được phép đỗ theo quy hoạch sử dụng đất, giao thông đường bộ, đô thị		
a)	Thu theo lần đỗ	Đồng/xe/lần đỗ	10.000
b)	Thu theo tháng	Đồng/xe/tháng	200.000
2	Các tổ chức, cá nhân có sử dụng hè phố vào mục đích kinh doanh được cấp có thẩm quyền cho phép theo quy hoạch giao thông đô thị, đường nội bộ		
a)	Đối với bờ kè Sông Hồng thuộc Phường Duyên Hải, Cốc Lếu, Kim Tân thuộc thành phố Lào Cai	Đồng/m ² /tháng	50.000
b)	Các khu vực còn lại trên địa bàn Thành phố Lào Cai	Đồng/m ² /tháng	30.000
c)	Trung tâm thị trấn Sapa	Đồng/m ² /tháng	50.000
d)	Các khu vực còn lại	Đồng/m ² /tháng	20.000
3	Các tổ chức, cá nhân có sử dụng hè phố vào mục đích tập kết vật liệu để phục vụ công trình xây dựng được cấp có thẩm quyền cho phép theo quy hoạch giao thông đô thị, đường nội bộ	Đồng/m ² /tháng	30.000

4. Cơ quan, đơn vị thu phí: Các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ thu phí.

5. Quản lý và sử dụng:

5.1. Quy định tỷ lệ nộp ngân sách nhà nước:

a) Đối với các cơ quan, đơn vị thu phí là cơ quan quản lý nhà nước thì nộp 100% tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước;

b) Đối với cơ quan, đơn vị thu phí là đơn vị sự nghiệp công lập thì được để lại 60% trên tổng số tiền thực thu; 40% nộp ngân sách nhà nước.

5.2. Quản lý và sử dụng:

a) Nguồn thu phí thực hiện theo các quy định hiện hành về quản lý tài chính;

b) Chứng từ thu thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại hóa đơn, dịch vụ; chứng từ thu tiền phí, lệ phí.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Báo Lào Cai; Đài PT- TH tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, các CV

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Xuân Phong